

Số: **19/2023/QĐST-DS**

Thanh Trì, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 299, 317, 320, 323, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Khoản 2 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà T, T, Số 210 đường T, Phường T, Quận H, Thành Phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S; Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Anh Đ; Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Cầu Giấy

Ủy quyền lại cho ông Nguyễn H N - chức vụ : chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Chị Lê Thu T, sinh năm 1985

Anh Phan Huy H, sinh năm 1983

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 19/4, phố Đ, phường L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở: Căn hộ số CT3.814, tầng 8, CT3, khu đô thị mới T, T, Thanh Trì, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận giữa Ngân hàng TMCP B và chị Lê Thu T, anh Phan Huy H có ký kết hợp đồng tín dụng số: HDTD111201884 ngày 20/3/2018.

Xác nhận đến ngày 23/3/2023 chị Lê Thu T và anh Phan Huy H còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền đối với hợp đồng tín dụng số: HDTD111201884 ngày 20/3/2018 số tiền là: **754.504.418 đồng** (Bảy trăm năm tư triệu năm linh tư nghìn bốn trăm mười tám ngàn đồng), Trong đó:

- + Nợ gốc quá hạn: 650.001.500 đồng;
- + Nợ Lãi trong hạn: 93.040.215 đồng;
- + Nợ Lãi quá hạn: 11.462.068 đồng;

2.2. Chị Lê Thu T và anh Phan Huy H tất toán khoản vay trên trong thời hạn 06 tháng, chia làm 02 kỳ, cụ thể:

- Kỳ 1, đến 31/8/2023 chị T và anh H phải thanh toán cho ngân hàng 200.000.000 đồng.

- Kỳ 2, đến 31/10/2023 chị T và anh H phải tất toán cho ngân hàng toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày 23/3/2023 chị T và anh H phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng và kế ước nhận nợ được ký kết giữa hai bên cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.3. Trường hợp chị T và anh H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào nêu trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Căn hộ số CT3.814, tầng 8, tòa nhà CT3 dự án 'tổ hợp thương mại, siêu thị, văn phòng và nhà ở để bán (Eco – Green City)' tại địa chỉ ô đất ký hiệu CT4, CT9 Khu đô thị mới T, T, Thanh Trì, Hà Nội đã được Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP104102 ngày 21/9/2018 cho chị Lê Thu T và anh Phan Huy H để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để bảo đảm khoản vay thì chị T và anh H có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ.

3.3. Về án phí: Chị Lê Thu T và anh Phan Huy H tự nguyện chịu toàn bộ 17.090.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí là 22.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0063360 ngày 21/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hải